| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH SÓC TRĂNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 102/2023/HS-PT.
Ngày: 26/9/2023.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Thanh Vũ;

*Các Thẩm phán:* Ông Hồ Văn Phụng;

Ông Nguyễn Thành Hữu.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Ngọc Bích Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:*** Ông Đỗ Văn Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 26/9/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 99/2023/TLPT-HS ngày 23/8/2023 đối với bị cáo Lý Thái T do có kháng cáo của bị cáo Lý Thái T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2023/HS-ST ngày 17/7/2023 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Lý Thái T; Sinh ngày: 07/11/1987; Nơi sinh: Tỉnh Sóc Trăng; Nơi thường trú: Ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý H và bà Danh Thị C; Có vợ là bà Nguyễn Thị Kim T1, sinh năm 1984; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2009/HSST ngày 16/01/2009 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, Lý Thái T bị xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (chấp hành xong bản án vào ngày 05/5/2009, đã xóa án tích); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/02/2023 và chuyển tạm giam cho đến nay. (có mặt)

- *Những người dưới đây không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm:* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Danh Đồ R.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc khoảng 16 giờ 30 phút ngày 18/02/2023, tại khu vực trước nhà số E, đường V, Khóm E, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, Công an thành phố S phát hiện Lý Thái T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 83F5-2248 có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy nêu yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần bên phải phía trước của T đang mặc trên người 01 gói nylon bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng, nghi vấn là chất ma túy nên tiến hành thu giữ và niêm phong để trưng cầu giám định. Tại Bản kết luận giám định số 16/KLMT-KTHS ngày 22/02/2023 của Phòng K-Công an tỉnh S kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1221 gam, loại Methamphetamine. Qua quá trình điều tra, Lý Thái T khai nhận 01 gói ma túy mà Công an thu giữ là do T mua của Danh Đ R rồi đi tìm chỗ sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Ngày 03/3/2023, Danh Đồ R đã được Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố S khởi tố vụ án, khởi tố bị can để xử lý trong vụ án khác về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2023/HS-ST ngày 17/7/2023 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố bị cáo Lý Thái T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Lý Thái T 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 18/02/2023.

- Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

* Ngày 19/7/2023, bị cáo Lý Thái T kháng cáo xin giảm hình phạt.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Lý Thái T giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc giải quyết vụ án: Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo Lý Thái T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định pháp luật. Xét cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo T mức án 01 năm 03 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào đáng lẽ bị được áp dụng nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa được áp

dụng đối với bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của bị cáo Lý Thái T được Nhà tạm giữ Công an thành phố S xác nhận ngày 19/7/2023 là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021). Do đó, căn cứ vào Điều 345 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo Lý Thái T, về việc xin giảm hình phạt theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lý Thái T như sau: Vào lúc khoảng 16 giờ 30 phút ngày 18/02/2023, tại khu vực trước nhà số E, đường V, Khóm E, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, Công an thành phố S kiểm tra và phát hiện trong túi quần bên phải phía trước của Lý Thái T đang mặc trên người 01 gói nylon bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng, nghi vấn là chất ma túy nên tiến hành thu giữ và niêm phong để trưng cầu giám định. Theo kết luận giám định, mẫu tinh thể rắn màu trắng (đã thu giữ của Lý Thái T) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1221 gam, loại Methamphetamine. Bị cáo Lý Thái T khai nhận 01 gói ma túy mà Công an thu giữ là do T mua của Danh Đ R rồi đi tìm chỗ sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo Lý Thái T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Lý Thái T, về việc xin giảm hình phạt: Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đồng thời, Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc Khmer, nhận thức pháp luật còn hạn chế và cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét Hội đồng xét xử sơ thẩm xử phạt bị cáo T mức án 01 năm 03 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được áp dụng. Hội đồng xét xử

phúc thẩm xác định không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự hình sự nào mà đáng lẽ bị cáo được áp dụng nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo T và căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng, giữ nguyên phần quyết định về hình phạt đối với bị cáo T của bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

[5] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021).

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lý Thái T, về việc xin giảm hình phạt.

Giữ nguyên quyết định về hình phạt đối với bị cáo Lý Thái T của Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2023/HS-ST ngày 17/7/2023 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lý Thái T.

Xử phạt bị cáo Lý Thái T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn phạt tù tính từ ngày 18/02/2023.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm:

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử buộc bị cáo Lý Thái T chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

5. Các phần Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- Vụ GĐKT 1-TAND tối cao (01);
- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01);
- TAND TP. S (02);
- VKSND TP. S (01);
- CQĐT-Công an TP. S (01);
- CQTHAHS-Công an TP. S (01);
- Chi cục THADS TP. S (01);
- Bị cáo (01);
- Trại tạm giam-Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- PKTNV&THA-TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng (01);
- Lưu HSVA, THS (04).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thanh Vũ**